

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI,
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:112/2017/HSST

Ngày 01 – 12 – 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lục Văn Văn

2. Ông Nguyễn Thành Thái

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Là thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia
phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 01/12/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 177/2017/HSST ngày 10 tháng 11
năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Bình M - Giới tính: Nam - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 11/5/1980 tại tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 15, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp10/12.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Con ông Trần Văn M - Sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1956. Hiện
cùng trú tại tổ 15, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo chưa có vợ và chưa có con.

Bị cáo Trần Bình M bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017. Hiện đang bị
tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Bình M bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 31/8/2017, tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 7 phường B, thành phố L phát hiện, bắt quả Trần Bình M tàng trữ trái phép chất ma túy, Trần Bình M tự giác lấy từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra một túi nilon bên trong có 5 gói nilon màu đen đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục, túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 2 gói nilon màu xanh đều chứa chất bột khô vón cục màu trắng. Trần Bình M khai nhận các gói trên là Hêrôin.

Về nguồn gốc số Hêrôin, quá trình điều tra Trần Bình M khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 30/8/2017, Trần Bình M đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết tên tuổi, địa chỉ từ cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai lên khu vực Ga Lào Cai thuộc phường Phố Mới, thành phố Lào Cai mua của một người nam giới không quen biết tên tuổi, địa chỉ 1 gói Heroine (Hêrôin) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, Trần Bình M mang gói ma túy về phòng trọ của mình ở tổ 7 phường Bình Minh, thành phố Lào Cai cất giấu. Đến sáng ngày 31/8/2017, Trần Bình M lấy gói ma túy ra sử dụng một ít, số còn lại Trần Bình M đã chia nhỏ ra thành 7 gói, trong đó: 5 gói được gói bằng giấy nilon màu đen rồi cho vào một túi nilon cất vào túi quần dài bên trái phía trước đang mặc, 2 gói được gói bằng nilon màu xanh cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 9 giờ 20 phút sáng cùng ngày khi Trần Bình M đang đứng ở trước cửa phòng trọ của mình tại tổ 7 phường Bình Minh, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai đến kiểm tra và bắt giữ cùng tang vật.

Tại kết luận giám định số 178/GĐMT ngày 1/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

- Gói số 01: 1,34 (Một phẩy ba mươi tư) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).
- Gói số 02: 0,32 (không phẩy ba mươi hai) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 113/KSĐT ngày 8/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trần Bình M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố bị cáo Trần Bình M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng khoản 1 điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. **Xử phạt bị cáo Trần Bình M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.** Không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Áp dụng điểm c khoản 1

Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm a khoản 2 Điều 76 - Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,26 gam ma túy Heroine (Hêrôin) được tái niêm phong trong 01 bì thư;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Bình M khai nhận: Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 31/8/2017, Trần Bình M có hành vi tàng trữ 1,66 gam Hêrôin, tại khu vực tổ 07, phường B, thành phố L, mục đích để sử dụng, thì bị bắt giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 1,66gam Heroine của bị cáo Trần Bình M đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 mà bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm: a)....b)....c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Ampheamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Như vậy, khung hình phạt theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhẹ hơn so với khung hình phạt theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng các quy định có lợi khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy qua xác minh tại địa phương bị cáo không có tài sản chung, riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Vật chứng còn lại là 1,26gam Hêrôin được tái niêm phong trong 01 bì thư, một mặt bì thư có ghi "*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định trong vụ Trần Bình M có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại tổ 7, phường B, thành phố L*", đây là vật nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm a khoản 2 điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bình M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Bình M 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 31/8/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,26gam Hêrôin được tái niêm phong trong 01 bì thư, một mặt bì thư có ghi "*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định trong vụ Trần Bình M có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại tổ 7, phường B, thành phố L*"

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2017).

2. Về án phí: Bị cáo Trần Bình M phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Trại giam (1); Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (2);
- Sở tư pháp (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Vũ Thị Mai Phương